TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ————————
Số: **39**/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 25 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST-VDS ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thảo thuận nuôi con và chia tài sản chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Bùi Thị K, sinh năm 1974. Nơi ĐKHKTT: Khu 4, phường PH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 33, khu 9, phường QT, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1973. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 4, phường PH, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đăng V đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện Y (nay là phường PH, thị xã Q), tỉnh Quảng Ninh vào ngày 02/12/2002; việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn chị K và anh V chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nhân chủ yếu là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2017 cho đến nay. Hiện tại anh V, chị K xác định mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Anh V và chị K cùng thống nhất ly hôn, nên đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị K và anh V xác nhận có 02 con chung Nguyễn Đăng N, sinh ngày 19/10/1998 (đã trưởng thành) và Nguyễn Đăng H, sinh ngày 09/3/2005.

Chị K và anh V thỏa thuận chị K trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đăng H cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị K và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự: Số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngìn đồng lệ phí*), chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đăng V thỏa thuận chị K là người chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn lập ngày 15 tháng 03 năm 2019 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55, 81,82 và 83 - Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đăng V thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị K và anh Nguyễn Đăng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đăng H cho chị Bùi Thị K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

-Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị K tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003278 ngày 18/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- UBND xã PH, TX Q.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Chí Mạnh